

Bản án số: 12/2025/HNGĐ-ST

Ngày 20 - 02 - 2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hoà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 267/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đồng Thị Mỹ L - Sinh năm 1994

Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố Nà Kèng, xã Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn

Nơi ở: Thôn Tiên Thắng, xã Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
- Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Phạm Văn Q - Sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn T, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (Không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Đồng Thị Mỹ L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q đăng ký kết hôn ngày 26/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn

anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên giữa vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau. Anh Q thường xuyên uống rượu say về chửi bới, đánh đập chị L. Ngoài ra anh Q còn không tu trí làm ăn để cùng chị L xây dựng kinh tế gia đình, tất cả mọi việc trong gia đình đều do chị L gánh vác, một mình chị L chăm lo cho con cái. Hiện nay anh chị tuy vẫn sống chung một nhà nhưng đã sống ly thân nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình và thôn xóm khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay chị Đồng Thị Mỹ L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Q để chị sớm ổn định cuộc sống, chăm sóc cho các con.

Về con chung: Thời gian chung sống chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q có 02 con chung là cháu Phạm Linh A - Sinh ngày 23/10/2022 và cháu Phạm Linh A1 - Sinh ngày 23/10/2022. Khi ly hôn chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cả hai cháu Phạm Linh A và Phạm Linh A1 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị L không yêu cầu anh Phạm Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị L đang làm công việc lao động tự do, buôn bán, thu nhập của chị L bình quân khoảng 20.000.000 đồng/tháng.

Về tài sản: Chị Đồng Thị Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Văn Q: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt nhưng anh Phạm Văn Q thường xuyên đi làm, thỉnh thoảng mới về nhà nên Tòa án đã không tổng đạt trực tiếp được cho anh Phạm Văn Q. Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Phạm Văn Q theo đúng quy định nhưng anh Phạm Văn Q không có văn bản trả lời và cũng không đến Tòa án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và tiến hành xét xử vắng mặt anh Phạm Văn Q.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng quy định, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về hôn nhân: Xử cho chị Đồng Thị Mỹ L được ly hôn với anh Phạm Văn Q.

Về con chung: Giao cháu Phạm Linh A - Sinh ngày 23/10/2022 và cháu Phạm Linh A1 - Sinh ngày 23/10/2022 cho chị Đồng Thị Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Phạm Linh A và cháu Phạm Linh A1 đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đồng Thị Mỹ L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Q và giải quyết việc nuôi con chung giữa anh chị, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn anh Phạm Văn Q có nơi cư trú tại thôn T, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án đúng quy định nhưng anh Phạm Văn Q không đến Tòa án làm bản tự khai, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Nguyên đơn chị Đồng Thị Mỹ L đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, do vậy đây là vụ án dân sự không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ Luật tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn chị Đồng Thị Mỹ L có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phạm Văn Q vắng mặt lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q đăng ký kết hôn ngày 26/7/2017 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai (nay là Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai) trên cơ sở tự nguyện do đó hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Về mâu thuẫn vợ chồng thì chị Đồng Thị Mỹ L cho rằng sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau, anh Phạm Văn Q thường xuyên uống rượu say về chửi bới, đánh đập chị L, anh Q không tu trí làm ăn để cùng chị L xây dựng kinh tế gia đình, một mình chị L phải gánh vác kinh tế, chăm lo cho con chung của anh chị. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình, thôn xóm hòa giải nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Hiện nay anh chị tuy vẫn sống chung một nhà nhưng

đã ly thân nhau, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Tại biên bản xác minh ngày 02/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã xác định trong thời gian chung sống giữa chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q có xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, địa phương cũng đã can thiệp hòa giải cho anh chị nhưng không thành, con chung của anh chị chủ yếu do chị Đồng Thị Mỹ L chăm sóc, nuôi dưỡng. Nội dung xác minh của Tòa án phù hợp với lời khai của chị Đồng Thị Mỹ L và tài liệu chứng cứ thu thập được. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không có hạnh phúc, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Đồng Thị Mỹ L đối với anh Phạm Văn Q.

[2.2] Về con chung: Thời gian chung sống chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q có 02 con chung là cháu Phạm Linh A - Sinh ngày 23/10/2022 và cháu Phạm Linh A1 - Sinh ngày 23/10/2022. Khi ly hôn chị Đồng Thị Mỹ L có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai cháu Phạm Linh A và cháu Phạm Linh A1 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Đồng Thị Mỹ L không yêu cầu anh Phạm Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Đồng Thị Mỹ L trình bày hiện nay chị đang làm công việc lao động tự do, thu nhập của chị bình quân khoảng 20.000.000 đồng/tháng, anh Phạm Văn Q không đến Tòa án trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị Đồng Thị Mỹ L. Ngày 02/12/2024 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đã tiến hành xác minh về điều kiện sống, mức thu nhập của chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q, qua đó đã xác định hiện nay anh chị đều có nơi ở ổn định, chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q đang làm công việc lao động tự do, có thu nhập tuy nhiên kinh tế gia đình chủ yếu do chị Đồng Thị Mỹ L làm, các con chung của anh chị chủ yếu do chị L chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Phạm Văn Q thường xuyên ốm đau, bệnh tật. Ngoài ra hiện nay cháu Phạm Linh A và cháu Phạm Linh A1 đều còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi. Do đó, để đảm bảo cho quyền lợi của cháu Phạm Linh A và cháu Phạm Linh A1, Hội đồng xét xử quyết định giao cả hai cháu cho chị Đồng Thị Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, anh Phạm Văn Q có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Đồng Thị Mỹ L không yêu cầu anh Phạm Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Đồng Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q. Quan hệ hôn nhân giữa chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Linh A - Sinh ngày 23/10/2022 và cháu Phạm Linh A1 - Sinh ngày 23/10/2022 cho chị Đồng Thị Mỹ L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Phạm Linh A và cháu Phạm Linh A1 đủ 18 tuổi. Anh Phạm Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phạm Văn Q có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đồng Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Đồng Thị Mỹ L đã nộp đủ tiền án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000980 ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

Chị Đồng Thị Mỹ L và anh Phạm Văn Q được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP;
- UBND xã Thống Nhất, thành phố
Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang